

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 59/2021/QĐST-DS

P, ngày 21 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng S.

Địa chỉ: 266-268 N, P 8, Q 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Võ Thị Nhược T, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Gia Lai – S (Theo giấy ủy quyền số 3967/2019/GUQ-PL, ngày 16/12/2019);

Người được ủy quyền lại: Bà Dương Thị Thùy D, Địa chỉ: 38 T, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Theo giấy ủy quyền số 233 ngày 07/10/2020).

Bị đơn: Anh Nguyễn Thái C và chị Nguyễn Thị P.

Trú tại: Thôn Hoàng Yên, xã Ia Phìn, huyện P, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ:

Về khoản nợ: Anh Nguyễn Thái C và chị Nguyễn Thị P công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng S Thông qua Ngân hàng S – Chi nhánh Gia Lai, số tiền gốc và lãi của các hợp đồng tín dụng như sau:

Số tiền gốc và lãi vay theo hợp đồng tín dụng số LD2004300192 ngày 12/02/2020 là 3.350.000.000đ (Ba tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng) và lãi tính đến ngày 11/6/2021 là 435.529.331đ, tổng cộng cả gốc và lãi là 3.785.529.331đ (Ba tỷ bảy trăm tám mươi lăm triệu năm trăm hai mươi chín nghìn ba trăm ba một đồng).

Số tiền nợ thẻ tín dụng, gốc là 21.235.876đ lãi tính đến ngày 11/6/2021 là 7.030.741đ (Bảy triệu không trăm ba mươi nghìn bảy trăm bốn một đồng).

Về thời hạn, phương thức trả tiền:

Về thời hạn thanh toán: Anh Nguyễn Thái C và chị Nguyễn Thị P có nghĩa vụ chung thanh toán cho Ngân hàng S thông qua Ngân hàng S – Chi nhánh Gia Lai, toàn bộ số tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng:

Số tiền gốc và lãi vay theo hợp đồng tín dụng số LD2004300192 ngày 12/02/2020 là 3.350.000.000đ (Ba tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng) và lãi tính đến ngày 11/6/2021 là 435.529.331đ, tổng cộng cả gốc và lãi là 3.785.529.331đ (Ba tỷ bảy trăm tám mươi lăm triệu năm trăm hai mươi chín nghìn ba trăm ba một đồng).

Số tiền nợ thẻ tín dụng, gốc là 21.235.876đ lãi tính đến ngày 11/6/2021 là 7.030.741đ (Bảy triệu không trăm ba mươi nghìn bảy trăm bốn một đồng).

Thời hạn thanh toán: Từ ngày 11/6/2021 đến ngày 30/8/2021.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng.

Trường hợp Anh Nguyễn Thái C và chị Nguyễn Thị P không trả được nợ Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp số 55/2020/CN-GL ngày 20/02/2020 được công chứng tại Văn phòng công chứng số 1, tỉnh Gia Lai giữa Ngân hàng S – Chi nhánh Gia Lai và anh Nguyễn Thái C và chị Nguyễn Thị P thế chấp là:

1/Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 062333 thuộc thửa đất số: 286 tờ bản đồ số 35 diện tích 6386,3 m² tại thôn B, xã I; huyện P, tỉnh Gia Lai do UBND huyện P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 15/9/2015.

2/Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 929584 thuộc thửa đất số: 56 tờ bản đồ số 60 diện tích 633,7 m² tại xã I; huyện P, tỉnh Gia Lai do UBND huyện P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 08/3/2017.

3/Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 150267 thuộc thửa đất số: 66 tờ bản đồ số 28 diện tích 1051,2 m² tại Làng B, xã B; huyện P, tỉnh Gia Lai do UBND huyện P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 21/3/2016.

4/ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 150269 thửa đất số: 67, tờ bản đồ số 28 diện tích 18.507 m² tại Làng B, xã B; huyện P, tỉnh Gia Lai do UBND huyện P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 21/10/2016.

5/ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 512583 thửa đất số: 68, tờ bản đồ số 28 diện tích 3.509,2 m² tại Thôn M, xã B; huyện P, tỉnh Gia Lai do UBND huyện P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 07/8/2017.

6/ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 512584 thửa đất số: 71, tờ bản đồ số 28 diện tích 9.800 m² tại Thôn M, xã B; huyện P, tỉnh Gia Lai do UBND huyện P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 07/8/2017.

7/ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 512582 thửa đất số: 69, tờ bản đồ số 28 diện tích 4341,1 m² tại Thôn M, xã B; huyện P, tỉnh Gia Lai do UBND huyện P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 07/8/2017.

8/ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 454298 thửa đất số: 17A, tờ bản đồ số 31 diện tích 125,12 m² tại Thôn V, xã B; huyện P, tỉnh Gia Lai do UBND huyện P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 14/01/2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: án phí 54.137.959đ (Năm mươi bốn triệu một trăm ba mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi chín đồng).

Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận Bị đơn anh Nguyễn Thái C và chị Nguyễn Thị P tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 54.137.959đ (Năm mươi bốn triệu một trăm ba mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi chín đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng S thông qua Ngân hàng S – Chi nhánh Gia Lai, số tiền tạm ứng án phí trước đây đã nộp là 51.329.307đ (Năm mươi một triệu ba trăm hai mươi chín nghìn ba trăm lẻ bảy đồng) theo biên lai thu tiền số 0006642 ngày 16/10/2020 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Gia Lai.

Về chi phí Tố tụng: Anh Nguyễn Thái C và chị Nguyễn Thị P thanh toán lại cho Ngân hàng S thông qua Ngân hàng S - Chi nhánh Gia Lai, số tiền là 9.000.000đ (Chín triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Văn Quảng